

HƯỚNG DẪN HOÀN THIỆN HỒ SƠ MUA NHÀ Ở XÃ HỘI

STT	Thành phần hồ sơ	Loại văn bản	Ghi chú
1	Đơn đăng ký mua nhà, thuê mua	Bản gốc	Theo Mẫu số 01
2	Giấy tờ chứng minh đối tượng hưởng chính sách về nhà ở xã hội	Bản sao có chứng thực	Đối với các đối tượng là người có công với cách mạng, thân nhân liệt sĩ thuộc trường hợp hỗ trợ cải thiện nhà ở theo quy định của Pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng tại khoản 1 Điều 76 Luật Nhà ở: - Giấy tờ chứng minh người có công với cách mạng hoặc - Chứng nhận thân nhân liệt sĩ
		Bản sao có chứng thực	Đối với hộ gia đình nghèo, cận nghèo tại khu vực nông thôn, thành thị thuộc đối tượng thuộc khoản 2,3,4 Điều 76 Luật Nhà ở: - Giấy chứng nhận hộ gia đình nghèo, cận nghèo theo quy định
		Bản gốc	Đối với các đối tượng là người thu nhập thấp tại khu vực đô thị; công nhân, người lao động đang làm việc tại doanh nghiệp, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã và ngoài khu công nghiệp; cán bộ, công chức, viên chức theo quy định của pháp luật về cán bộ; hộ gia đình, cá nhân thuộc trường hợp bị thu hồi và phải giải tỏa, phá dỡ nhà mà chưa được nhà nước bồi thường bằng nhà ở, đất ở; Học sinh, sinh viên đại học, học viện, trường đại học, cao đẳng, dạy nghề, trường chuyên biệt, học sinh trường dân tộc nội trú công lập...thuộc đối tượng thuộc khoản 5,6,8,9,10,11 Điều 76 Luật nhà ở - Áp dụng theo Mẫu số 02

		Bản gốc	Đối tượng là sĩ quan, quân nhân chuyên nghiệp, hạ sĩ quan thuộc lực lượng vũ trang, công nhân công an, công chức, công nhân và viên chức quốc phòng đang phục vụ tại ngũ; người làm công tác cơ yếu, người làm công tác khác trong tổ chức cơ yếu hưởng lương từ ngân sách nhà nước đang công tác - Áp dụng theo hướng dẫn của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng, Bộ công an
3	Giấy tờ chứng minh điều kiện về nhà ở	Bản gốc	- Đối với trường hợp chưa có nhà ở: Mẫu 03 - Đối với trường hợp đã có nhà ở: Mẫu 04 Trường hợp người đứng đơn đã kết hôn thì vợ hoặc chồng người đó cũng phải kê khai mẫu giấy tờ chứng minh điều kiện về nhà ở: Mẫu 03
4	Giấy tờ chứng minh về điều kiện thu nhập	Bản gốc	- Đối với các đối tượng là người thu nhập thấp tại khu vực đô thị; công nhân, người lao động đang làm việc tại doanh nghiệp, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã và ngoài khu công nghiệp; sĩ quan, quân nhân chuyên nghiệp, hạ sĩ quan thuộc lực lượng vũ trang, công nhân công an, công chức, công nhân và viên chức quốc phòng đang phục vụ tại ngũ; người làm công tác cơ yếu, người làm công tác khác trong tổ chức cơ yếu hưởng lương từ ngân sách nhà nước đang công tác; cán bộ, công chức, viên chức quy định tại khoản 5,6,7,8 Điều 76 Luật nhà ở : Mẫu 05 - Đối với đối tượng là người thu nhập thấp tại khu vực đô thị khoản 5 Điều 76 Luật Nhà ở nhưng không có hợp đồng lao động: Mẫu 06 Trường hợp người đứng đơn đăng ký mua, thuê mua nhà ở xã hội đã kết hôn thì vợ hoặc chồng của người đó cũng phải kê khai mẫu giấy tờ chứng minh điều kiện về thu nhập theo Mẫu số 05 hoặc Mẫu số 06

		Bản sao có chứng thực	Đối với các đối tượng là gia đình hộ nghèo, hộ cận nghèo tại khu vực nông thôn, thành thị quy định tại các khoản 2, 3 và 4 Điều 76 của Luật Nhà ở cần cung cấp: Giấy chứng nhận hộ gia đình nghèo, cận nghèo
5	Chứng minh nhân dân/Căn cước công dân/Hộ chiếu	Bản sao công chứng	Của hai vợ chồng đối với trường hợp người đứng đơn mua nhà đã kết hôn và/hoặc của từng thành viên trong cùng hộ gia đình.
6	Giấy đăng ký kết hôn/ Xác nhận tình trạng hôn nhân	Bản sao công chứng	- Trường hợp người đứng đơn mua nhà đã kết hôn thì có bản sao Giấy đăng ký kết hôn. - Trường hợp người đứng đơn độc thân thì phải có xác nhận tình trạng hôn nhân của UBND cấp xã, phường nơi đăng ký thường trú.
7	Ảnh 4x6	Bản chụp 4x6	- Nộp ảnh 4x6 màu mỗi thành viên trong gia đình 01 ảnh.

(Kèm theo Nghị định 100/2024/NĐ-CP ngày 26 tháng 7 năm 2024)

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hình thức đăng ký¹: Mua ☐ Thuê mua ☐ Thuê ☐

1. Kính
gửi²:.....
.....
2. Họ và tên người viết
đơn:.....
3. Căn cước công dân số.... cấp ngày...../...../.....
tại.....
4. Nghề
nghiệp³:.....
.....
5. Nơi làm
việc⁴:.....
..
6. Nơi ở hiện
tại:.....
7. Đăng ký thường trú (hoặc đăng ký tạm trú)
tại:.....
8. Thuộc đối
tượng⁵:.....
9. Họ và tên của các thành viên trong hộ
gia đình⁶:.....
Số thành viên trong hộ gia đình:..... người, bao gồm:
- Họ và tên: CCCD/CMND số là:
.....
Nghề nghiệp Tên cơ quan (đơn vị)
.....
Quan hệ với người đứng đơn

.....
- Họ và tên: CCCD/CMND số là:
.....

Nghề nghiệp Tên cơ quan (đơn vị)
.....

Quan hệ với người đứng đơn
.....

- Họ và tên: CCCD/CMND số là:
.....

Nghề nghiệp Tên cơ quan (đơn vị)
.....

¹ Đánh dấu vào ô mà người viết đơn có nhu cầu đăng ký.

² Ghi tên chủ đầu tư xây dựng nhà ở xã hội.

³ Nếu đang làm việc tại cơ quan, tổ chức thì ghi rõ nghề nghiệp, nếu là lao động tự do thì ghi là lao động tự do, nếu đã nghỉ hưu thì ghi đã nghỉ hưu...

⁴ Nếu đang làm việc thì mới ghi vào mục này, trừ đối tượng là sĩ quan, quân nhân chuyên nghiệp, hạ sĩ quan thuộc lực lượng vũ trang nhân dân, công nhân công an, công chức, công nhân và viên chức quốc phòng đang phục vụ tại ngũ; người làm công tác cơ yếu, người làm công tác khác trong tổ chức cơ yếu hưởng lương từ ngân sách nhà nước đang công tác.

⁵ Ghi rõ người có đơn thuộc đối tượng theo quy định được hỗ trợ nhà ở xã hội.

⁶ Ghi rõ họ tên và mối quan hệ của từng thành viên với người đứng đơn.

Quan hệ với người đứng đơn

.....

- Họ và tên: CCCD/CMND số là:

.....

Nghề nghiệp Tên cơ quan (đơn vị)

.....

Quan hệ với người đứng đơn

.....

- Họ và tên: CCCD/CMND số là:

.....

Nghề nghiệp Tên cơ quan (đơn vị)

.....

Quan hệ với người đứng đơn

.....

10. Thực trạng về nhà ở của tôi như sau:

10.1. Chưa có nhà ở thuộc sở hữu của mình ☐

10.2. Có nhà ở nhưng diện tích nhà ở bình quân đầu người thấp hơn 15 m² sàn/người⁷ ☐

11. Tôi có mức thu nhập hàng tháng là:

11.1. Đối với đối tượng quy định tại khoản 5, khoản 6 và khoản 8 Điều 76 của Luật Nhà ở số 27/2023/QH15 ngày 27 tháng 11 năm 2023⁸ thì đánh dấu vào một trong hai ô dưới đây:

- Trường hợp là người độc thân: thu nhập hàng tháng thực nhận không quá 15 triệu đồng tính theo Bảng tiền công, tiền lương do cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp nơi tôi làm việc xác nhận⁹. ☐

- Trường hợp đã kết hôn theo quy định của pháp luật: tổng thu nhập hàng tháng thực nhận của tôi và vợ (chồng) tôi không quá 30 triệu đồng tính theo Bảng tiền công, tiền lương do cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp nơi tôi và vợ (chồng) tôi làm việc xác nhận¹⁰. ☐

⁷ Đối với trường hợp độc thân: diện tích nhà ở bình quân đầu người đối với người đó.

Đối với trường hợp hộ gia đình: diện tích nhà ở bình quân đầu người đối với người đề nghị xác nhận, vợ/chồng người đề nghị xác nhận (nếu có), cha, mẹ của người đề nghị xác nhận bao gồm cả cha, mẹ vợ/chồng của người đó (nếu có) và các con của người đề nghị xác nhận (nếu có).

⁸ Người thu nhập thấp tại khu vực đô thị (khoản 5 Điều 76); công nhân, người lao động đang làm việc tại doanh nghiệp, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã trong và ngoài khu công nghiệp (khoản 6 Điều 76); cán bộ, công chức, viên chức theo quy định của pháp luật về cán bộ, công chức, viên chức (khoản 8 Điều 76).

⁹ Trường hợp đối tượng là người thu nhập thấp khu vực đô thị không có hợp đồng lao động, nếu là người độc thân thì mức thu nhập hàng tháng thực nhận không quá 15 triệu đồng. Ủy ban nhân dân cấp xã xác nhận điều kiện về thu nhập.

¹⁰ Trường hợp đối tượng là người thu nhập thấp khu vực đô thị không có hợp đồng lao động, nếu đã kết hôn theo quy định của pháp luật thì tổng mức thu nhập hàng tháng của người đứng đơn và vợ/chồng của người đứng đơn không quá 30 triệu đồng. Ủy ban nhân dân cấp xã xác nhận điều kiện về thu nhập.

11.2. Đối với đối tượng quy định tại khoản 7 Điều 76 của Luật Nhà ở¹¹ thì đánh dấu vào một trong hai ô dưới đây:

- Trường hợp là người độc thân thì có thu nhập hàng tháng thực nhận không quá tổng thu nhập của sỹ quan có cấp bậc hàm Đại tá (gồm lương cơ bản và phụ cấp theo quy định) được cơ quan, đơn vị nơi công tác, quản lý xác nhận. ☐

- Trường hợp đã kết hôn theo quy định của pháp luật:

+ Tôi và vợ (chồng) tôi đều thuộc đối tượng quy định tại khoản 7 Điều 76 của Luật Nhà ở thì có tổng thu nhập hàng tháng thực nhận không quá 2,0 lần tổng thu nhập của sỹ quan có cấp bậc hàm Đại tá (gồm lương cơ bản và phụ cấp theo quy định) được cơ quan, đơn vị nơi công tác, quản lý xác nhận. ☐

+ Vợ (chồng) tôi không thuộc đối tượng quy định tại khoản 7 Điều 76 của Luật Nhà ở thì có tổng thu nhập hàng tháng thực nhận không quá 1,5 lần tổng thu nhập của sỹ quan có cấp bậc hàm Đại tá (gồm lương cơ bản và phụ cấp theo quy định) được cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp nơi tôi làm việc xác nhận. ☐

12. Tôi chưa được mua hoặc thuê mua nhà ở xã hội, chưa được hưởng chính sách hỗ trợ nhà ở dưới mọi hình thức tại tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương nơi có dự án đầu tư xây dựng nhà ở xã hội.

Tôi xin cam đoan những lời khai trong đơn là đúng sự thực và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về các nội dung đã kê khai. Khi được giải quyết¹² nhà ở xã

hội, tôi cam kết chấp hành đầy đủ các quy định của Nhà nước về quản lý, sử dụng nhà ở xã hội.

....., ngày..... tháng..... năm.....

Người viết đơn

(Ký và ghi rõ họ tên)

¹¹ Sĩ quan, quân nhân chuyên nghiệp, hạ sĩ quan thuộc lực lượng vũ trang nhân dân, công nhân công an, công chức, công nhân và viên chức quốc phòng đang phục vụ tại ngũ; người làm công tác cơ yếu, người làm công tác khác trong tổ chức cơ yếu hưởng lương từ ngân sách nhà nước đang công tác (khoản 7 Điều 76).

¹² Ghi rõ hình thức được giải quyết chính sách hỗ trợ về nhà ở xã hội (mua, thuê mua, thuê).

Mẫu số 02. Giấy tờ chứng minh đối tượng được hưởng chính sách hỗ trợ về NOXH

(Ban hành kèm theo thông tư 05/2024/TT-BXD ngày 31/7/2024 của Bộ Xây dựng)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY XÁC NHẬN VỀ ĐỐI TƯỢNG

1. Kính gửi¹:
.....
2. Họ và
tên:.....
3. Căn cước công dân số:.....cấp ngày/...../.....tại.....
4. Nơi ở hiện
tại²:.....
5. Đăng ký thường trú (đăng ký tạm trú) tại:
.....
6. Nghề nghiệp.....Tên cơ quan (đơn vị)
.....
7. Là đối tượng³
.....

Tôi xin cam đoan những lời khai trên là đúng sự thực và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về các nội dung đã kê khai./.

....., ngày.....tháng.....năm.....

Người kê khai Giấy xác nhận về đối tượng
(Ký và ghi rõ họ tên)

¹ - Cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp nơi người kê khai Giấy xác nhận về đối tượng đang làm việc trong trường hợp người kê khai là: (i) Người thu nhập thấp tại khu vực đô thị;

(ii) Công nhân, người lao động đang làm việc tại doanh nghiệp, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã trong và ngoài khu công nghiệp; (iii) Cán bộ, công chức, viên chức theo quy định của pháp luật về cán bộ, công chức, viên chức.

Trường hợp người kê khai đã nghỉ chế độ (nghỉ hưu) thì cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp ra Quyết định nghỉ chế độ của người đó thực hiện việc xác nhận.

- Cơ quan quản lý nhà ở công vụ của người kê khai Giấy xác nhận về đối tượng trong trường hợp người kê khai thuộc đối tượng đã trả lại nhà ở công vụ.

- Ủy ban nhân dân cấp huyện nơi người kê khai Giấy xác nhận về đối tượng đối với hộ

gia đình, cá nhân thuộc trường hợp bị thu hồi đất và phải giải tỏa, phá dỡ nhà ở theo quy định của pháp luật mà chưa được Nhà nước bồi thường bằng nhà ở, đất ở.

- Đại học, học viện, trường đại học, cao đẳng, dạy nghề, trường chuyên biệt theo quy định của pháp luật; trường dân tộc nội trú công lập thực hiện việc xác nhận Giấy tờ xác nhận về đối tượng đối với học sinh, sinh viên đang học tập tại cơ sở đào tạo, giáo dục do mình quản lý.

² Là nơi thường trú hoặc nơi tạm trú của người kê khai đang thường xuyên sinh sống.

³ Ghi rõ người kê khai là đối tượng:

- Người thu nhập thấp tại khu vực đô thị;

- Công nhân, người lao động đang làm việc tại doanh nghiệp, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã trong và ngoài khu công nghiệp;

- Cán bộ, công chức, viên chức theo quy định của pháp luật về cán bộ, công chức, viên chức;

- Đối tượng đã trả lại nhà ở công vụ theo quy định, trừ trường hợp bị thu hồi nhà ở công vụ do vi phạm quy định;

- Hộ gia đình, cá nhân thuộc trường hợp bị thu hồi đất và phải giải tỏa, phá dỡ nhà ở theo quy định của pháp luật mà chưa được Nhà nước bồi thường bằng nhà ở, đất ở;

- Học sinh, sinh viên đại học, học viện, trường đại học, cao đẳng, dạy nghề, trường chuyên biệt theo quy định của pháp luật; học sinh trường dân tộc nội trú công lập.

⁴ Đối tượng thuộc mục kê khai số 7.

Xác nhận của cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp.....
về: Ông/Bà.....là đối tượng⁴.....
(Ký tên, đóng dấu)

Mẫu số 03. Giấy tờ chứng minh điều kiện về nhà ở để được mua, thuê mua nhà ở xã hội/nhà ở cho lực lượng vũ trang nhân dân
(trường hợp chưa có nhà ở thuộc sở hữu của mình)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY XÁC NHẬN VỀ ĐIỀU KIỆN NHÀ Ở

1. Kính gửi⁵: Văn phòng/Chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai
quận/huyện... thuộc
tỉnh/Thành phố (nơi có dự án đầu tư xây dựng nhà ở xã hội/nhà
ở cho
lực lượng vũ trang nhân dân)
2. Họ và
tên:.....
3. Căn cước công dân số:..... cấp ngày/.../... tại
.....
4. Nơi ở hiện
tại⁶:.....
5. Đăng ký thường trú (Đăng ký tạm trú)
tại:.....
6. Họ và tên vợ/chồng (nếu có):
.....
- Căn cước công dân số..... cấp ngày .../.../... tại
.....
7. Đăng ký kết hôn số (nếu
có).....
8. Là đối tượng⁷:
.....
9. Tôi và vợ/chồng tôi (nếu có) không có tên trong Giấy chứng
nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền
với đất hoặc Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài
sản gắn liền với đất theo quy định của pháp luật về đất đai (sau đây

gọi chung là Giấy chứng nhận) tại tỉnh/Thành phố (nơi có dự án đầu tư xây

dựng nhà ở xã hội/nhà ở cho lực lượng vũ trang nhân dân)⁸.

Tôi xin cam đoan những lời khai trên là đúng sự thực và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về các nội dung đã kê khai./.

....., ngày.....tháng.....năm.....

**Người kê khai Giấy xác nhận về điều kiện
nhà ở**

(Ký và ghi rõ họ tên)

⁵ Văn phòng/Chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai cấp huyện thuộc tỉnh/thành phố trực thuộc Trung ương nơi có dự án đầu tư xây dựng nhà ở xã hội/nhà ở cho lực lượng vũ trang nhân dân.

⁶ Là nơi thường trú hoặc nơi tạm trú của người kê khai đang thường xuyên sinh sống.

⁷ Ghi rõ người kê khai là đối tượng:

- Người có công với cách mạng, thân nhân liệt sĩ thuộc trường hợp được hỗ trợ cải thiện nhà ở theo quy định của Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng;
- Hộ gia đình nghèo, cận nghèo tại khu vực nông thôn;
- Hộ gia đình nghèo, cận nghèo tại khu vực nông thôn thuộc vùng thường xuyên bị ảnh hưởng bởi thiên tai, biến đổi khí hậu;
- Hộ gia đình nghèo, cận nghèo tại khu vực đô thị;
- Người thu nhập thấp tại khu vực đô thị;
- Công nhân, người lao động đang làm việc tại doanh nghiệp, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã trong và ngoài khu công nghiệp;
- Sĩ quan, quân nhân chuyên nghiệp, hạ sĩ quan thuộc lực lượng vũ trang nhân dân, công nhân công an, công chức, công nhân và viên chức quốc phòng đang phục vụ tại ngũ; người làm công tác cơ yếu, người làm công tác khác trong tổ chức cơ yếu hưởng lương từ ngân sách nhà nước đang công tác;
- Cán bộ, công chức, viên chức theo quy định về cán bộ, công chức, viên chức;
- Đối tượng đã trả lại nhà ở công vụ theo quy định tại khoản 4 Điều 125 của Luật Nhà ở, trừ trường hợp bị thu hồi nhà ở công vụ do vi phạm quy định của Luật Nhà ở;
- Hộ gia đình, cá nhân thuộc trường hợp bị thu hồi đất và phải giải tỏa, phá dỡ nhà ở theo quy định của pháp luật mà chưa được Nhà nước bồi thường bằng nhà ở, đất ở.

⁸ Ghi rõ tên tỉnh/thành phố trực thuộc Trung ương nơi có dự án đầu tư xây dựng nhà ở xã hội/nhà ở cho lực lượng vũ trang nhân dân.

**Xác nhận của Văn phòng/Chi nhánh văn phòng
đăng ký đất đai quận/huyện.....thuộc tỉnh/Thành phố (nơi có
dự án đầu tư xây dựng
nhà ở xã hội/ nhà ở cho lực lượng vũ trang nhân dân) về:**
**Ông/Bà.....không có tên trong Giấy
chứng nhận tại tỉnh/Thành phố(nơi có dự án
đầu tư xây dựng nhà ở xã hội/ nhà ở cho
lực lượng vũ trang nhân dân).**

(Ký tên, đóng dấu)

Mẫu số 04. Giấy tờ chứng minh điều kiện về nhà ở để được mua, thuê mua nhà ở xã hội/ nhà ở cho lực lượng vũ trang nhân dân
(trường hợp có nhà ở nhưng diện tích nhà ở bình quân đầu người thấp hơn 15m² sàn/người)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY XÁC NHẬN VỀ ĐIỀU KIỆN NHÀ Ở

1. Kính gửi⁹: Ủy ban nhân dân xã/phường
.....

2. Họ và
tên:.....
.....

3. Căn cước công dân số: cấp ngày .../.../... tại
.....

4. Nơi ở hiện tại¹⁰:
.....

5. Đăng ký thường trú tại:
.....

6. Họ và tên vợ/chồng (nếu có):
.....

Căn cước công dân số..... cấp ngày .../.../... tại
.....

7. Đăng ký kết hôn số (nếu có).....

8. Họ và tên các thành viên trong hộ gia đình¹¹ (nếu có)
.....

Căn cước công dân số..... cấp ngày .../.../... tại
.....

9. Là đối
tượng¹²:.....
.....

10. Tôi hoặc vợ/chồng tôi (nếu có) cam kết có tên trong Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền

với đất hoặc Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất theo quy định của pháp luật về đất đai (sau đây gọi chung là Giấy chứng nhận) số:....., diện tích sàn sử dụng nhà ởm², diện tích nhà ở bình quân đầu người thấp hơn 15m² sàn/người¹³ tại tỉnh/Thành phố (nơi có dự án đầu tư xây dựng nhà ở xã hội/nhà ở cho lực lượng vũ trang nhân dân).

Tôi xin cam đoan những lời khai trên là đúng sự thực và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về các nội dung đã kê khai./.

....., ngày.....tháng.....năm.....

**Người kê khai Giấy xác nhận về điều kiện
nhà ở**

(Ký và ghi rõ họ tên)

Xác nhận của Ủy ban nhân dân xã/phường về:

**Ông/Bà có tên trong Giấy chứng nhận
số..., diện**

**tích sàn sử dụng nhà ở.....m², diện tích nhà ở bình quân đầu
người thấp hơn 15m² sàn/người**

(Ký tên, đóng dấu)

⁹ UBND cấp xã nơi người kê khai Giấy xác nhận về điều kiện nhà ở đang cư trú theo hình thức đăng ký thường trú đối với trường hợp người kê khai có nhà ở thuộc sở hữu của mình nhưng diện tích nhà ở bình quân đầu người thấp hơn 15m² sàn/người.

¹⁰ Là nơi thường trú hoặc nơi tạm trú mà người kê khai đang thường xuyên sinh sống.

¹¹ Chỉ liệt kê vợ/chồng của người kê khai Giấy xác nhận về điều kiện nhà ở (nếu có), cha, mẹ của người kê khai bao gồm cả cha, mẹ vợ/chồng của người đó (nếu có) và các con của người kê khai (nếu có) đăng ký thường trú tại căn nhà đó.

¹² Ghi rõ người kê khai là đối tượng:

- Người có công với cách mạng, thân nhân liệt sĩ thuộc trường hợp được hỗ trợ cải thiện nhà ở theo quy định của Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng;
- Hộ gia đình nghèo, cận nghèo tại khu vực nông thôn;
- Hộ gia đình nghèo, cận nghèo tại khu vực nông thôn thuộc vùng thường xuyên bị ảnh hưởng bởi thiên tai, biến đổi khí hậu;
- Hộ gia đình nghèo, cận nghèo tại khu vực đô thị;
- Người thu nhập thấp tại khu vực đô thị;
- Công nhân, người lao động đang làm việc tại doanh nghiệp, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã trong và ngoài khu công nghiệp;
- Sĩ quan, quân nhân chuyên nghiệp, hạ sĩ quan thuộc lực lượng vũ trang nhân dân, công nhân công an, công chức, công nhân và viên

chức quốc phòng đang phục vụ tại ngũ; người làm công tác cơ yếu, người làm công tác khác trong tổ chức cơ yếu hưởng lương từ ngân sách nhà nước đang công tác;

- Cán bộ, công chức, viên chức theo quy định của pháp luật về cán bộ, công chức, viên chức;
- Đối tượng đã trả lại nhà ở công vụ theo quy định tại khoản 4 Điều 125 của Luật Nhà ở, trừ trường hợp bị thu hồi nhà ở công vụ do vi phạm quy định của Luật Nhà ở;
- Hộ gia đình, cá nhân thuộc trường hợp bị thu hồi đất và phải giải tỏa, phá dỡ nhà ở

theo quy định của pháp luật mà chưa được Nhà nước bồi thường bằng nhà ở, đất ở.

¹³ Đối với trường hợp độc thân: diện tích nhà ở bình quân đầu người đối với người đó.

Đối với trường hợp hộ gia đình: diện tích nhà ở bình quân đầu người đối với người kê khai Giấy xác nhận về điều kiện nhà ở, vợ/chồng người kê khai (nếu có), cha, mẹ của người kê khai bao gồm cả cha, mẹ vợ/chồng của người đó (nếu có) và các con của người kê khai (nếu có) đăng ký thường trú tại căn nhà đó.

Mẫu số 05. Giấy tờ chứng minh điều kiện về thu nhập để được mua, thuê mua nhà ở xã hội¹⁴

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

GIẤY XÁC NHẬN VỀ ĐIỀU KIỆN THU NHẬP

1. Kính gửi¹⁵:

.....

2. Họ và

tên:.....

.....

3. Căn cước công dân số.....cấp ngày...../...../... tại

.....

4. Nơi ở hiện tại¹⁶:

.....

5. Đăng ký thường trú (đăng ký tạm trú) tại:

.....

6. Họ và tên vợ/chồng:

.....

Căn cước công dân số.....cấp ngày...../...../... tại

.....

7. Đăng ký kết hôn số

.....

8. Là đối

tượng¹⁷:.....

.....

9. Tôi có thu nhập hàng tháng thực nhận tính theo Bảng tiền công/tiền lương là

...

(photo Bảng tiền công/tiền lương trong 01 năm liền kề, tính từ thời

điểm nộp hồ sơ hợp lệ cho chủ đầu tư để đăng ký mua, thuê mua nhà ở xã hội)¹⁸

Tôi xin cam đoan những lời khai trên là đúng sự thực và hoàn toàn

chịu trách nhiệm trước pháp luật về các nội dung đã kê khai./.

....., ngày.....tháng.....năm.....

Người kê khai Giấy xác nhận về điều kiện thu nhập

(Ký và ghi rõ họ tên)

Xác nhận của cơ quan, đơn vị,

doanh nghiệp.... là Ông/Bà

có thu nhập

hàng tháng thực nhận là đồng.

(Ký tên, đóng dấu)

¹⁴ Thời hạn xác nhận điều kiện về thu nhập trong 01 năm liền kề, tính từ thời điểm nộp hồ sơ hợp lệ cho chủ đầu tư để đăng ký mua, thuê mua nhà ở xã hội.

¹⁵ Cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp nơi người kê khai Giấy xác nhận về điều kiện thu nhập đang làm việc trong trường hợp người kê khai là: (i) Công nhân, người lao động đang làm việc tại doanh nghiệp, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã trong và ngoài khu công nghiệp; (ii) Sĩ quan, quân nhân chuyên nghiệp, hạ sĩ quan thuộc lực lượng vũ trang nhân dân, công nhân công an, công chức, công nhân và viên chức quốc phòng đang phục vụ tại ngũ; người làm công tác cơ yếu, người làm công tác khác trong tổ chức cơ yếu hưởng lương từ ngân sách nhà nước đang công tác; (iii) Cán bộ, công chức, viên chức theo quy định của pháp luật về cán bộ, công chức, viên chức.

Trường hợp người kê khai đã nghỉ chế độ (nghỉ hưu) thì giấy tờ chứng minh điều kiện về thu nhập là Quyết định nghỉ việc hưởng chế độ hưu trí của người đó.

¹⁶ Là nơi thường trú hoặc nơi tạm trú của người kê khai đang thường xuyên sinh sống.

¹⁷ Ghi rõ người kê khai là đối tượng:

- Công nhân, người lao động đang làm việc tại doanh nghiệp, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã trong và ngoài khu công nghiệp;
- Sĩ quan, quân nhân chuyên nghiệp, hạ sĩ quan thuộc lực lượng vũ trang nhân dân, công nhân công an, công chức, công nhân và viên chức quốc phòng đang phục vụ tại ngũ; người làm công tác cơ yếu, người làm công tác khác trong tổ chức cơ yếu hưởng lương từ ngân sách nhà nước đang công tác;
- Cán bộ, công chức, viên chức theo quy định của pháp luật về cán bộ, công chức, viên chức;
- Trường hợp người kê khai Giấy xác nhận về điều kiện thu nhập

là vợ hoặc chồng của người đăng ký mua, thuê mua nhà ở xã hội thì không phải kê khai mục này.

¹⁸ Đối với đối tượng là Sĩ quan, quân nhân chuyên nghiệp, hạ sĩ quan thuộc lực lượng vũ trang nhân dân, công nhân công an, công chức, công nhân và viên chức quốc phòng đang phục vụ tại ngũ; người làm công tác cơ yếu, Người làm công tác khác trong tổ chức cơ yếu hưởng lương từ ngân sách nhà nước đang công tác thì kê khai thu nhập hàng tháng thực nhận do cơ quan, đơn vị nơi công tác quản lý xác nhận (Photo Bảng thu nhập hàng tháng trong 01 năm liền kề, tính từ thời điểm nộp hồ sơ hợp lệ cho chủ đầu tư để đăng ký mua, thuê mua nhà ở xã hội).

Mẫu số 06. Giấy kê khai về điều kiện thu nhập để được mua, thuê mua nhà ở xã hội đối với đối tượng thu nhập thấp tại khu vực đô thị (trường hợp không có hợp đồng lao động)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY KÊ KHAI VỀ ĐIỀU KIỆN THU NHẬP

1. Kính gửi: Ủy ban nhân dân
xã/phường¹⁹
2. Họ và
tên:
3. Căn cước công dân số..... cấp ngày...../...../.... tại
4. Nơi ở hiện tại²⁰:
.....
5. Đăng ký thường trú (đăng ký tạm trú) tại:
.....
6. Họ và tên vợ/chồng (nếu có):
.....
- Căn cước công dân số..... cấp ngày/...../.... tại
.....
- Nghề nghiệp..... Tên cơ quan (đơn vị) (nếu có)
.....
7. Đăng ký kết hôn số (nếu
có).....
8. Tôi là người thu nhập thấp tại khu vực đô thị (không có hợp đồng lao động) và có thu nhập hàng tháng thực nhận là:
 - Trường hợp là người độc thân: thu nhập hàng tháng thực nhận không quá 15 triệu đồng
 - Trường hợp đã kết hôn theo quy định của pháp luật: tổng thu nhập hàng tháng của tôi và vợ/chồng tôi thực nhận không quá 30 triệu đồng

Tôi xin cam đoan những lời khai trên là đúng sự thực và hoàn toàn

chịu trách nhiệm trước pháp luật về các nội dung đã kê khai./.

....., ngày.....tháng.....năm.....

Người kê khai Giấy xác nhận về điều kiện thu nhập

(Ký và ghi rõ họ tên)

**Xác nhận của Ủy ban nhân dân xã/phường..... là Ông/Bà
có**

**thu nhập hàng tháng thực nhận không quá 15 triệu đồng (đối với
trường hợp độc thân) và không quá 30 triệu đồng (đối với trường
hợp đã kết hôn).**

(Ký tên, đóng dấu)

¹⁹ Ủy ban nhân dân cấp xã nơi người kê khai Giấy xác nhận về điều kiện thu nhập là người thu nhập thấp (không có hợp đồng lao động) đăng ký thường trú tạm trú xác nhận về điều kiện thu nhập.

²⁰ Là nơi thường trú hoặc nơi tạm trú của người kê khai đang thường xuyên sinh sống.